

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý II Năm 2010

Đơn vị tính : Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	T.mình	Kỳ này	Kỳ trước
1. Doanh Thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	164 171 808 069	63 880 726 203
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1 095 020 000	2 341 985 455
3. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV (10 = 01- 02)	10		163 076 788 069	61 538 740 748
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	146 395 424 306	53 342 241 501
5. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV (20 = 10-11)	20		16 681 363 763	8 196 499 247
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	599 008 429	178 793 312
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	22 569 445	104 184 209
+ Trong đó : lãi tiền vay	23		22 569 445	104 184 209
8. Chi phí bán hàng	24			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1 320 511 994	1 195 593 039
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + (21- 22) - (24 + 25)]	30		15 937 290 753	7 075 515 311
11. Thu nhập khác	31		72 124 571	564 866 117
12. Chi phí khác	32		1 157	49 228 500
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		72 123 414	515 637 617
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		16 009 414 167	7 591 152 928
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	4 002 353 542	1 317 951 762
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51- 52)	60		12 007 060 625	6 273 201 166
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			

Ngày 12 tháng 07 năm 2010.

NGƯỜI LẬP

mmll

Hồ Minh Diễm Thúy

KẾ TOÁN TRƯỞNG

mm

Nguyễn Thị Ngân



TỔNG GIÁM ĐỐC

mm

Nguyễn Kim Tiên